

Số: /2024/NQ-HĐND

Lâm Đồng, ngày 12 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ thêm đối với một số đối tượng
tinh giản biên chế dôi dư của cơ quan, tổ chức do sắp xếp đơn vị
hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG KHÓA X KỲ HỌP THỨ 16

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của
Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp
xã giai đoạn 2023-2030;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của
Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

Xét Tờ trình số 5368/TTr-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ thêm đối với
một số đối tượng tinh giản biên chế dôi dư của cơ quan, tổ chức do sắp xếp đơn
vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Báo cáo số
127/BC-BPC ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân
tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ thêm đối với một số đối tượng
tinh giản biên chế dôi dư của cơ quan, tổ chức do sắp xếp đơn vị hành chính cấp
huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các đối tượng được hỗ trợ thêm tại Nghị quyết này phải đủ điều kiện theo
quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính
phủ quy định về tinh giản biên chế, gồm các đối tượng sau:

1. Cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thôi giữ chức vụ, chức danh do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo quyết định của cấp có thẩm quyền, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế tại đơn vị có sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

3. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn thực hiện các công việc chuyên môn nghiệp vụ thuộc danh mục vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ dôi dư do sắp xếp lại tổ chức của đơn vị theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

4. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố nghỉ trong thời gian 12 tháng kể từ ngày có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ

1. Các đối tượng được quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ 06 tháng tiền lương hiện hưởng cho một trường hợp (không tính chức danh kiêm nhiệm).

Tiền lương hiện hưởng là tiền lương tháng liền kề trước khi tinh giản biên chế. Tiền lương tháng được tính bao gồm: Mức lương theo ngạch, bậc, chức vụ, chức danh, chức danh nghề nghiệp; các khoản phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề, tiền lương và mức chênh lệch bảo lưu (nếu có) theo quy định của pháp luật về tiền lương.

2. Các đối tượng được quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ 06 tháng phụ cấp hiện hưởng của chức danh hiện giữ (không tính chức danh kiêm nhiệm).

3. Các đối tượng đã được hưởng chính sách hỗ trợ nếu được bầu cử, tuyển dụng lại vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong thời gian 60 tháng kể từ ngày thực hiện tinh giản biên chế thì phải hoàn trả lại số tiền hỗ trợ đã nhận cho cơ quan, tổ chức, đơn vị chi trả.

4. Nguồn kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa X Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 7 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- VP: TU, ĐDBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- TT Công báo - Tin học tỉnh;
- TT Tích hợp DL và Chuyển đổi số;
- TT Lưu trữ Lịch sử;
- Trang TTĐT VP.ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

K'Mák